

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HSST
Ngày 20/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bảy.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà H' Rô Ma Mlô.

Nghề nghiệp: Bí thư huyện đoàn Krông Năng.

Ông Trần Hữu Nghị.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Y Muôn Niê – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/HSST ngày 03/8/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Q (tên gọi khác Chích).

Sinh ngày: 20/02/1988.

Nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Ea Păl, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 11/12.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Lê Văn Th, (đã chết).

Con bà: Cao Thị Th, sinh năm 1962.

Vợ Mai Thị Ph, sinh năm 1993.

Con: Có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án: Có 01 tiền án, bản án số 57/2014/HSST ngày 15/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020, hiện nay đang bị tạm giam - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Danh sách những người tham gia tố tụng:

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Đình S, vắng mặt

Trú tại: Khối 1, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Chị Trần Ngọc H, vắng mặt

Trú tại: Thôn 6, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:* Anh Xông A S, vắng mặt

Trú tại: Thôn Giang Đông, xã Ea Dăh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 23/4/2020 Lê Văn Q điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 47AB-51-381 đi từ thị trấn Ea Knốp đến thôn Giang Đông xã Ea Dăh huyện Krông Năng để mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường ngã ba thôn Giang Đông xã Ea Dăh huyện Krông Năng, Q gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) và nhờ người phụ nữ này mua giúp ma túy với số tiền là 500.000 đồng. Người phụ nữ này đồng ý rồi cầm tiền và bảo Q đứng chờ. Khoảng 20 phút sau, người phụ nữ quay lại đưa cho Q 1 gói ni lông bên trong đựng chất rắn màu trắng. Sau khi nhận được gói ma túy từ người phụ nữ, Q đi ra cách đó một đoạn rồi chia gói ma túy thành 02 gói: 01 gói đựng trong túi ni lông màu xanh và 01 gói đựng trong tờ giấy, rồi bỏ chung cả 02 hai gói vào bao ni lông rồi cầm trên tay chạy xe đi về. Khi về đến bờ suối thuộc thôn Giang Đông xã Ea Dăh huyện Krông Năng thì bị lực lượng Công an huyện Krông Năng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của Q 01 gói ni lông màu xanh bên trong có đựng chất rắn màu trắng và 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất rắn màu trắng, Lê Văn Q khai nhận là ma túy mua về để sử dụng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

01 gói ni lông màu xanh bên trong có đựng chất rắn màu trắng và 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất rắn màu trắng.

01 xe máy mang biển kiểm soát 47AB-51381 và 01 bơm kim tiêm màu trắng loại VH.

Tại bản kết luận giám định số: 358/GĐMT-PC09 ngày 28/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01(một) gói ni lông màu xanh và 01 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3446 gam, loại Hêrôn.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sau khi phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

Tiêu hủy khối lượng ma túy (loại Hêrôin) 0,3329 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định và 01 bom kim tiêm loại VH.

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại cho ông Nguyễn Đình S xe mô tô BKS 47 AB – 51.381 là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lê Văn Q tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Sáng ngày 23/4/2020, tại thôn Giang Đông xã Ea Dăh huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, Lê Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã bị lực lượng công an huyện Krông Năng bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của Quân khối lượng 0,3446 gam ma túy (loại Hêrôin).

Như vậy, hành vi mà Lê Văn Q thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, CôCain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được rằng chất ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm minh thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua Hêrôin về để tàng trữ, khi có nhu cầu đem ra sử dụng, số lượng ma túy (loại Hêrôin) mà bị cáo tàng trữ là 0,3446 gam. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo bị áp dụng: Ngày 15/8/2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 23/4/2020 bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, như vậy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình;. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy (loại Hêrôin) 0,3329 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, đây là vật nghiêm cấm và không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 47 AB – 51.381. Đây là tài sản của ông Nguyễn Đình S và ông S không có lỗi trong việc Q sử dụng xe dùng vào việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại cho ông S là đúng pháp luật.

Đối với 01 bơm kim tiêm loại VH, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 23/4/2020.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tiêu hủy khối lượng ma túy (loại Hêrôin) 0,3329 gam còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định và 01 bom kim tiêm loại VH (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020).

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại cho ông Nguyễn Đình Sáu xe mô tô BKS 47 AB – 51.381.

[3]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Bá Bẩy